

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B1** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH04232** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Tin học kế toán**
Số TC: **4**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403021553	Lâm Thị Hoàng	Anh	02/09/2007				9	8.0	8.0	6.0	4.0	5.0		5.7
2	2253403021555	Phan Thị Thùy	Dung	23/05/2007				10	9.0	9.0	9.0	10.0	9.5		9.4
3	2253403021557	Diệp Văn	Đức	30/10/2007				10	8.0	6.0	5.0	6.0	5.0		5.7
4	2253403021560	Nguyễn Lê Đạt	Lượng	05/10/2006				5	6.0	6.0	4.0	5.0	5.0		5.1
5	2253403021561	Cao Thị Thanh	Ngân	24/10/2007				9	6.0	4.0	4.0	4.0	5.0		5.0
6	2253403021564	Nguyễn Thiện	Nhân	15/11/2007				10	8.0	6.0	9.0	6.0	5.0		6.0
7	2253403021570	Nguyễn Thị Ngọc	Thu	26/06/2007				8	6.0	9.0	6.0	7.0	6.0		6.4
8	2253403021571	Phan Thị Anh	Thư	10/12/2006				9	8.0	6.0	9.0	10.0	6.5		7.2
9	2253403021572	Đặng Thị Mỹ	Tiên	19/11/2006				10	6.0	4.0	4.0	5.0	5.0		5.1
10	2253403021573	Nguyễn Thị Ngọc	Trần	10/05/2004				10	9.0	10.0	10.0	10.0	9.8		9.8
11	2253403021574	Võ Ngọc Minh	Trang	23/10/2007				10	8.0	7.0	5.0	3.0	6.0		6.1
12	2253403021575	Nguyễn Châu Mỹ	Trình	18/12/2007				10	6.0	4.0	4.0	5.0	5.0		5.1
13	2253403021576	Lưu Như	Tuyết	24/07/2006				10	9.0	9.0	10.0	9.0	9.0		9.1
14	2253403021577	Lâm Phú	Vinh	04/01/2007				10	6.0	8.0	5.0	8.0	5.5		6.1
15	2253403021580	Nguyễn Ngọc	Xuyên	29/10/2007				9	8.0	8.0	8.0	4.0	6.0		6.5

Châu Đốc, ngày 26 tháng 2 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Mã Thị Ngọc Anh